

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/2026/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 06 tháng 03 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định giá lúa thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2026**  
**trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 1993;*

*Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 25 tháng 10 năm 1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 59/2025/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư về thuế sử dụng đất nông nghiệp do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định giá lúa thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2026 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định giá lúa thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2026 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức sử dụng đất vào sản xuất nông nghiệp (bao gồm cả đối tượng được miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp theo quy định hiện hành; hộ được giao quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không sử dụng vẫn phải nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp).

b) Các cơ quan, tổ chức có liên quan đến công tác thu thuế sử dụng đất nông nghiệp.

**Điều 2. Giá lúa thu thuế sử dụng đất nông nghiệp**

Giá lúa thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2026 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long là 5.400 đồng/kg (Năm nghìn bốn trăm đồng trên một kilôgam). Giá này áp dụng cho các nguồn thu của ngân sách nhà nước có liên quan đến giá lúa.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Thuế tỉnh Vĩnh Long và các đơn vị có liên quan hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này thuộc phạm vi quản lý.

#### **Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIX, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 17 tháng 3 năm 2026.

3. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định sau:

a) Quyết định số 58/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre quy định giá lúa thu thuế đất nông nghiệp năm 2025 và nợ thuế sử dụng đất nông nghiệp những năm trước trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

b) Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định giá lúa thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

c) Quyết định số 2205/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc quy định giá lúa thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

*Đã ký:*

**Đặng Văn Chính**